

UBND TỈNH LAI CHÂU
BCĐ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ
QUYẾT, CHÍNH SÁCH, ĐỀ ÁN VỀ
PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2021-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 11 tháng 02 năm 2022

Số: 02 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 218/TTr-SNN ngày 08 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. Tỉnh ủy; (báo cáo)
- TT. HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hà Trọng Hải

UBND TỈNH LAI CHÂU
BCĐ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ
QUYẾT, CHÍNH SÁCH, ĐỀ ÁN VỀ
PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
GIẢI ĐOẠN 2021-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách,
đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chế độ làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, cá nhân phụ trách.
2. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp của UBND tỉnh.
3. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan đang công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được giao tại Điều 2, Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh.
2. Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó trưởng Ban và các thành viên Ban chỉ đạo.
3. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo; thay mặt Ban Chỉ đạo quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.
4. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết hoặc khi Trưởng ban đi vắng.

Điều 4. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi được Trưởng ban ủy quyền.

2. Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo; chỉ đạo thực hiện các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; báo cáo Trưởng ban kết quả thực hiện các nhiệm vụ được uỷ quyền.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, báo cáo Trưởng ban về sự phối hợp giữa các sở ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban giao.

Điều 5. Các thành viên Ban chỉ đạo

1. Các thành viên là lãnh đạo Sở

a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do đơn vị mình quản lý và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao tại Nghị quyết, chương trình, đề án, dự án.

b) Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc các địa phương trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án và chính sách liên quan đến phát triển nông nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện; đẩy mạnh phối hợp giữa các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc nắm bắt tình hình triển khai để kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các thành viên là lãnh đạo UBND các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổ chức triển khai các giải pháp quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả trong việc vận động người dân, doanh nghiệp, Hợp tác xã và các thành phần kinh tế tham gia thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp trên địa bàn. Chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện, thành phố.

c) Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và thực hiện đúng chế độ báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo quy định.

3. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã: Phối hợp với các sở, ngành và các địa phương thúc đẩy việc thành lập các kinh tế hợp tác và Hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn; củng cố nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã Nông nghiệp; hỗ trợ, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Hợp tác xã nông nghiệp.

4. Các thành viên mời là lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn

Lai Châu: Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức quán triệt, học tập, phổ biến, tuyên truyền, giải thích sâu rộng nội dung các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, Hợp tác xã để biết, thực hiện và thu hút đông đảo các thành phần kinh tế tích cực tham gia phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham gia giám sát, phản biện việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp.

Điều 6. Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, được sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và PTNT để giao dịch công tác, có trách nhiệm:

a) Tham mưu, giúp Trưởng ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc thuộc Ban chỉ đạo.

- Tổng hợp tình hình thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp, định kỳ báo cáo Ban chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và theo chỉ đạo của Trưởng ban chỉ đạo, Phó Trưởng ban chỉ đạo; dự thảo văn bản của Ban chỉ đạo, Trưởng ban chỉ đạo, thông báo kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền, báo cáo Trưởng ban chỉ đạo.

- Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc.

b) Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo được yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, báo cáo và hỗ trợ các nguồn lực cần thiết đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 14/10/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025. Cụ thể:

a) Giúp Ban Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách về phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Theo dõi, tổng hợp, xử lý, phân tích thông tin, báo cáo và dự báo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban chỉ đạo; chuẩn bị các tài liệu, nội dung cho các cuộc họp của Ban chỉ đạo; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban chỉ đạo.

c) Tham mưu Ban Chỉ đạo kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, chính sách, đề án về phát triển nông nghiệp tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

d) Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, chính sách, đề án; tham mưu điều chỉnh, bổ sung cơ chế quản lý điều hành Nghị quyết, chính sách, đề án trên địa bàn tỉnh.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các cuộc họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

a) Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp, thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (khi Trưởng ban ủy quyền) quyết định.

b) Cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được thông báo.

c) Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

2. Ban chỉ đạo, các thành viên và Tổ giúp việc làm việc theo kế hoạch công tác, chương trình và nhiệm vụ được phân công.

Điều 9. Hội nghị, báo cáo

1. Chế độ hội nghị

a) Hội nghị sơ kết 6 tháng tổ chức vào tháng 7 hàng năm; Hội nghị tổng kết năm tổ chức vào tháng 02 năm sau; các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban. Trong trường hợp không tổ chức được các hội nghị, Trưởng ban yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo có ý kiến bằng văn bản để tổng hợp báo cáo.

b) Trưởng ban quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban chỉ đạo. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm; các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo.

c) Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (khi được ủy quyền) được thể hiện bằng thông báo.

2. Chế độ báo cáo: Định kỳ theo tháng, quý, năm do cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ với UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT. Ngoài ra, thực hiện tổng hợp báo cáo đột xuất hoặc báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện theo Khoản 4, Điều 3 Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh. Việc lập, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch của Ban chỉ đạo, Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nội dung chi, mức chi: Chi công tác phí đi kiểm tra, nghiệm thu, hướng dẫn, giám sát; chi phục vụ hội họp; chi phục vụ công tác chuyên môn; hội nghị sơ, tổng kết... Mức chi thực hiện theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng các quy định hiện hành và thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Căn cứ Quy chế này các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 12. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các thành viên phản ánh về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế./.